TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ KON TUM** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 118/2024/QĐST-HNGĐ	*Tp Kon Tum, ngày 24 tháng 10 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM, TỈNH KON TUM

Căn cứ Điều 397 và Điều 212, 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 185/2024/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2024 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con*", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu:

1. Anh Lê Công T. Địa chỉ: Thôn P, xã Đ, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

2. Chị Võ Thị Thanh H. Địa chỉ: Thôn S, xã Đ, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Công T và chị Võ Thị Thanh H chung sống với nhau có đăng ký kết hôn vào ngày 04/10/2007 tại UBND xã Đ, thị xã K, tỉnh Kon Tum. Việc kết hôn của anh, chị là hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ, chồng anh, chị chung sống hạnh phúc đến đến năm 2020 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, thường hay cãi nhau nên dẫn đến vợ, chồng không còn tình cảm; hiện tại anh, chị đã không còn chung sống với nhau từ năm 2021 đến nay, việc ai người ấy làm. Vì vậy, anh T và chị H cùng thống nhất yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận thuận thuận tình ly hôn. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng anh Lê Công T và chị Võ Thị Thanh H đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[2] Về con chung: Các đương sự thỏa thuận, giao con chung là Lê Gia B, sinh ngày 21/9/2014 cho chị Võ Thị Thanh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng,

giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, anh Lê Công T không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con.

Anh Lê Công T có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom và chăm sóc con chung không ai được cản trở. Không được lạm dụng quyền thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

[4] Về lệ phí dân sự sơ thẩm là: 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*, các đương sự thỏa thuận chị Võ Thị Thanh H nhận chịu.

Việc thỏa thuận của các đương sự về việc nuôi con sau ly hôn và người chịu lệ phí dân sự sơ thẩm là phù hợp với quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày 16/10/2024 về việc lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Công T và chị Võ Thị Thanh H thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là Lê Gia B, sinh ngày 21/9/2014 cho chị Võ Thị Thanh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, anh Lê Công T không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con.

Anh Lê Công T có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom và chăm sóc con chung không ai được cản trở. Không được lạm dụng quyền thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*, các đương sự thỏa thuận chị Võ Thị Thanh H nhận chịu, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà chị Võ Thị Thanh H đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0000068 ngày 07/10/2024 của Chi cục Thi hành án thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Chị Võ Thị Thanh H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật

Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND TP. Kon Tum;
- Chi cục THADS TP. Kon Tum;
- UBND nơi kết hôn;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Vũ Thị Hồng Dung